

Số: 254/TB-HĐTT

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 3 năm 2023

THÔNG BÁO

Danh sách ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển và thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát (Vòng 1) tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đợt 2 năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 1406/KH-VKS-P15, ngày 20/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Đắk Lắk về tổ chức thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát tại VKSND tỉnh Đắk Lắk – đợt 2 năm 2023 và Thông báo số 1407/TB-VKS-P15, ngày 20/12/2023 của VKSND tỉnh Đắk Lắk về việc tuyển dụng công chức nghiệp vụ kiểm sát đợt 2 năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-VKSTC, ngày 12/3/2024 của VKSND tối cao về việc phê duyệt danh sách ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển công chức VKSND tỉnh Đắk Lắk. Hội đồng thi tuyển công chức thông báo như sau:

1. Danh sách ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát tại VKSND tỉnh Đắk Lắk đợt 2 năm 2023: gồm 28 ứng viên (có danh sách kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm thi (vòng 1)

2.1. Thời gian tập trung: Chiều ngày **28/3/2024** (thứ Năm).

+ Từ 13 giờ 30 phút đến 14 giờ 10 phút: Ứng viên tập trung, nộp lệ phí thi, nhận phòng thi.

+ Từ 14 giờ 15 phút đến 14 giờ 40 phút: Khai mạc kỳ thi tại Hội trường tầng 7 VKSND tỉnh Đắk Lắk.

+ Từ 14 giờ 40 phút đến 15 giờ 00 phút: Phổ biến quy chế thi, nội quy thi tại Hội trường tầng 7 VKSND tỉnh Đắk Lắk.

2.2. Thời gian thi: Cả ngày **29/3/2024** (thứ Sáu), cụ thể:

- Buổi sáng:

+ Từ 07 giờ 15 phút đến 08 giờ 00 phút: Ứng viên tập trung tại phòng thi; Giám thị gọi ứng viên vào phòng thi (theo danh sách và số báo danh được niêm yết tại phòng thi).

+ Từ 08 giờ 00 phút đến 08 giờ 30 phút: Thi môn **Tin học**.

+ Từ 09 giờ 30 phút đến 10 giờ 00 phút: Thi môn **Ngoại ngữ**.

- Buổi chiều:

+ Từ 13 giờ 15 phút đến 14 giờ 00 phút: Ứng viên tập trung tại phòng thi; Giám thị gọi ứng viên vào phòng thi (theo danh sách và số báo danh được niêm yết tại phòng thi).

+ Từ 14 giờ 00 phút đến 15 giờ 00 phút: Thi môn **Kiến thức chung**.

2.3. Địa điểm thi: tại Hội trường tầng 7 VKSND tỉnh Đắk Lắk (số 01 Văn Tiến Dũng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

3. Lưu ý đối với các ứng viên

- Lệ phí thi: **500.000 đồng/người**.
- Yêu cầu các ứng viên có mặt đầy đủ, **đúng giờ** để dự khai mạc kỳ thi; nghe phổ biến quy chế thi, nội quy thi và tham dự thi theo thông báo.
- Ứng viên có mặt tại phòng thi **trước thời gian thi 30 phút** để làm thủ tục vào phòng thi.
- Ứng viên cần **mang theo bút chì đen** (loại mềm: 2B,...6B), dụng cụ gọt bút chì, tẩy chì, bút mực hoặc bút bi mực màu xanh.
- Ứng viên dự thi phải **mang theo Căn cước công dân** hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác (có dán ảnh) để xuất trình khi Giám thị gọi vào phòng thi.
- Trang phục: **Quần tây, áo sơ mi** đảm bảo lịch sự, để tóc gọn gàng.
- Chỗ ở và đi lại: Ứng viên tự túc.
- Thông báo này được đăng tải trên Trang thông tin điện tử VKSND tỉnh Đắk Lắk tại địa chỉ: <https://vksdaklak.gov.vn> và niêm yết công khai tại trụ sở VKSND tỉnh Đắk Lắk nơi tiếp nhận Phiếu đăng ký và hồ sơ dự tuyển.

Vậy, Hội đồng thi tuyển công chức nghiệp vụ kiểm sát tại VKSND tỉnh Đắk Lắk thông báo để thí sinh biết và tham dự thi tuyển đúng thời gian. Mọi thắc mắc liên hệ Phòng Tổ chức cán bộ VKSND tỉnh Đắk Lắk để được hướng dẫn; điện thoại liên hệ: 0262.2490.879 (số máy lẻ 130)./.

Nơi nhận: *h*

- Vụ 15 VKSND tối cao (để báo cáo);
- Các Thành viên Hội đồng thi (để biết);
- Ban giám sát; Ban coi thi; Tổ giúp việc (để t/hiện);
- Các ứng viên dự thi (để biết, t/hiện);
- Văn phòng VKSND tỉnh (để phối hợp);
- Trang Website VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: P15, HĐTT.

**TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**VIỆN TRƯỞNG
Lê Quang Tiến**

DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI (VÒNG 1)
CÔNG CHỨC NGHIỆP VỤ KIỂM SÁT TẠI VKSND TỈNH ĐẮK LẮK ĐỢT 2 NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số 254/TTr-HĐTT, ngày 14/3/2024 của Hội đồng thi tuyển công chức VKSND tỉnh Đắk Lắk)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Dân tộc	Trình độ chuyên môn			Tin học	Ngoại ngữ	Hình thức tuyển dụng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên ngành	Hệ	Trường cấp bằng				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lê Gia Bảo	19/02/2001		67/5 Thăng Long, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Luật Hà Nội	A	Anh văn A2	Thi tuyển	
2	Nguyễn Tiến Dũng	23/09/1997		Thôn Tân Hòa 1, xã Ea Knuet, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Kiểm sát Hà Nội	A	Anh văn B1	Thi tuyển	
3	Trương Hữu Tuấn Đạt	21/08/2001		TDP 8, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh	A	Anh văn B2	Thi tuyển	Con CC trong Ngành
4	Phan Văn Đức	15/08/1999		Tổ dân phố 6, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Kiểm sát Hà Nội	A	Anh văn A2	Thi tuyển	
5	Trần Thị Thanh Hiền		28/03/2001	Thôn Tân Đông, Ea Kênh, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Luật Hà Nội	A	Anh văn B1	Thi tuyển	
6	Lê Nguyễn Như Hiếu		11/11/2000	11 AmaPui, phường Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật Kinh tế	Chính quy	Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh	A	Anh văn B1	Thi tuyển	Con CC trong Ngành
7	Trần Xuân Hiếu	26/06/2000		229 Nguyễn Khuyến, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Kiểm sát Hà Nội	A	Anh văn B2	Thi tuyển	
8	Trần Việt Hùng	30/08/2000		Thôn 2, xã Krông Jing, huyện M'đrăk, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Học viện Tòa án	A	Anh văn A2	Thi tuyển	Con CC trong Ngành

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Dân tộc	Trình độ chuyên môn			Tin học	Ngoại ngữ	Hình thức tuyển dụng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên ngành	Hệ	Trường cấp bằng				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
9	Hồ Nhật Huy	06/12/2001		Thôn An Cư, xã Cư Huê, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Kiểm sát Hà Nội	A	Anh văn B1	Thi tuyển	
10	Vũ Dương Khánh Huyền		05/06/2001	Quỳnh Tân 3, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Kiểm sát Hà Nội	A	Anh văn B1	Thi tuyển	
11	Đỗ Trung Kiên	14/06/2001		Thôn Tiến Thành, xã Quảng Tiến, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Luật Hà Nội	A	Anh văn A2	Thi tuyển	
12	Đinh Thị Thùy Linh		10/03/2001	Tổ dân phố 8, phường Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	A	Anh văn B2	Thi tuyển	
13	Hoàng Mạnh Linh	18/06/1993		Tổ dân phố 7, phường Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Vừa học vừa làm	Đại học Luật Hà Nội	B	Anh văn A2	Thi tuyển	Con CC trong Ngành
14	Đỗ Thành Long	05/03/2000		47 Xuân Diệu, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Kinh tế Luật - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	A	Anh văn B2	Thi tuyển	
15	Phạm Quang Minh	05/07/1999		TDP 6, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Luật Hà Nội	A	Anh văn A2	Thi tuyển	
16	Y Grat Mlô	10/06/1999		Buôn Mrông A, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Êđê	Luật	Chính quy	Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh	A	Anh văn B1	Thi tuyển	
17	Phạm Hồng Uyên Nhi		29/10/2001	Tổ dân phố 3, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh	A	Anh văn B1	Thi tuyển	
18	H Thoa Niê		22/08/1996	Buôn Pu, xã Ea Knuéc, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Êđê	Luật	Chính quy	Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	A	Anh văn B1	Thi tuyển	
19	Trịnh Nguyễn An Ninh	06/02/1995		Thôn Hà Bắc, xã Ea Wer, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Vừa học vừa làm	Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh	A	Anh văn A2	Thi tuyển	Con CC trong Ngành
20	Triệu Nữ Thiên Thanh		10/12/1999	Thôn Đồi Đá, xã Krông Búk, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Nùng	Luật	Chính quy	Đại học Luật Hà Nội	A	Anh văn C1	Thi tuyển	
21	Bùi Thị Phương Thảo		04/09/2001	Tổ 3, phường Nghĩa Thành, Tp. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Kiểm sát Hà Nội	A	Anh văn B2	Thi tuyển	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Dân tộc	Trình độ chuyên môn			Tin học	Ngoại ngữ	Hình thức tuyển dụng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên ngành	Hệ	Trường cấp bằng				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
22	Trần Thị Như Thùy		14/04/1998	Thôn 1, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Kiểm sát Hà Nội	A	Anh văn A2	Thi tuyển	
23	Nguyễn Hoàng Thu Thủy		20/08/2000	Thôn 15, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	A	Anh văn B2	Thi tuyển	
24	Lê Thu Trang		01/02/2000	Tổ dân phố 8, phường Tân Hòa, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Mường	Luật	Chính quy	Đại học Kiểm sát Hà Nội	A	Anh văn B2	Thi tuyển	
25	Hà Thị Trang		25/01/1997	Thôn Đắk Lợi, xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	Nùng	Luật	Chính quy	Đại học Kiểm sát Hà Nội	A	Anh văn B1	Thi tuyển	
26	Nguyễn Văn Tuấn	05/08/1997		Thôn Ea Đỉnh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Kiểm sát Hà Nội	A	Anh văn B1	Thi tuyển	Người hoàn thành nghĩa vụ CAND
27	Nguyễn Thị Thu Uyên		31/10/2000	Thôn 3, xã Ea Kpam, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	A	Anh văn B2	Thi tuyển	
28	Nguyễn Trần Bảo Uyên		24/04/1999	TDP 5, thị trấn Ea'tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	Kinh	Luật	Chính quy	Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	A	Anh văn B2	Thi tuyển	

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 3 năm 2024 *nh*

VIỆN TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

[Signature]

Lê Quang Tiến